

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 1 - CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2026/HSST  
Ngày 22 - 7 - 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Ngọc Hân;

Ông Nguyễn Văn Nhi.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Kim Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 119/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3042/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Vĩnh P. Tên gọi khác: Mỹ Đ. Sinh ngày 03/3/1990. Nơi cư trú: khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Minh C (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Tô Bích T, con: 03 người; tiền sự: 01 lần; tại Quyết định số 66/2023/QĐ-TA ngày 24/11/2023, của Tòa án nhân dân TP. Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 31/10/2024; tiền án: không.

**- Về nhân thân:**

+ Ngày 04/11/2024, Quyết định số 329/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân phường G, TP., tỉnh Cà Mau (cũ), quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Đặng Vĩnh P, thời hạn quản lý sau cai nghiện là 02 năm, kể từ ngày 04/11/2024 đến ngày 04/11/2026.

+ Ngày 15/8/2025, Quyết định số 867/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Cà Mau, quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Đặng Vĩnh P, thời hạn quản lý sau cai nghiện là 02 năm, kể từ ngày 15/8/2025 đến ngày 04/11/2026.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/5/2026 đến nay (Bị cáo có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ ngày 30/3/2026, Công an phường T, tỉnh Cà Mau mời Đặng Vĩnh P là đối tượng thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 329/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Ủy ban nhân dân phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau và Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 867/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Cà Mau, về trụ sở Công an phường để thực hiện xét nghiệm ma túy đột xuất do có tin báo.

Quá trình điều tra xác định: Đặng Vĩnh P bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng năm 2023, loại ma túy đá. Ngày 24/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau), áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Vĩnh P theo Quyết định số 66/2023/QĐ-TA ngày 24/11/2023, thời hạn 12 tháng, từ ngày 06/12/2023 đến ngày 31/10/2024.

Ngày 31/10/2024, Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh C cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 367/CN-CSCNMT đối với Đặng Vĩnh P.

Mặc dù đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 04/11/2024, Ủy ban nhân dân phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau và Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Cà Mau nhưng Đặng Vĩnh P vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/3/2026. Nguồn ma túy P tại khu vực ngã ba chùa C1, khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau với giá 200.000 đồng và 01 bộ nỏ giá 50.000 đồng. Mua ma túy xong, P đem về nhà và sử dụng ma túy tại phòng ngủ của P thuộc khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau. Sau khi Công an mời làm việc và xét nghiệm ma túy đột xuất thì phát hiện P dương tính với chất ma túy đá. Đối với cây nỏ dùng để đốt ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong, P đã quăng bỏ xuống sông hiện không thu hồi được.

Tại kết luận giám định số 276/KL-KTHS ngày 08/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh C, kết luận:

Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine bên trong mẫu nước tiểu gửi giám định của Đặng Vĩnh P.

Tại cáo trạng số: 54/CT-VKSCMU-KV1 ngày 26/6/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau truy tố bị cáo Đặng Vĩnh P về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Vĩnh P theo cáo trạng số: 54/CT-VKSCMU-KV1 ngày 26/6/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Án phí xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Đặng Vĩnh P là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 329/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Ủy ban nhân dân phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau (cũ) và Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 867/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Cà Mau. Lúc 05 giờ ngày 30/3/2026, Công an phường T, tỉnh Cà Mau mời P lên trụ sở làm việc và tiến hành test nhanh ma túy. Kết quả thử nước tiểu, P dương tính với chất ma túy đá. Tại kết luận giám định: tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của P. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng bị tạm giữ: Không có nên không đặt ra xử lý.

Đối với que test nhanh chất ma túy và đĩa ghi âm ghi hình hỏi cung bị cáo được tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Đối với người thanh niên (chưa rõ nhân thân) bán ma túy cho Đặng Vĩnh P. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân của người thanh niên này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Vĩnh P (tên gọi khác: Mỹ Đ) phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Vĩnh P (tên gọi khác: Mỹ Đ) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2026.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đặng Vĩnh P phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Lê Thị Thu**

